

Số: /KH-UBND

Hồng Phong, ngày 03 tháng 5 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện Dự án 1 thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn xã Hồng Phong năm 2024**

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 của Ủy ban Dân tộc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND về hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 04/2023/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ và cơ chế hỗ trợ sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện một số nội dung thuộc Dự án 1 và Tiểu dự án 1, Dự án 4 của Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Quy định định mức đất sản xuất và mức độ xác định hộ thiếu đất sản xuất để thực hiện Dự án 1 thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Thực hiện Công văn số 783/BDT-NV ngày 13/12/2023 của Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn về việc hướng dẫn thực hiện một số dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 327/KH-UBND ngày 27/9/2022 của UBND huyện về thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 3768/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của UBND huyện Cao Lộc về việc phê duyệt danh mục và nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia (vốn sự nghiệp); Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 26/3/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện năm 2024;

UBND xã Hồng Phong xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Dự án 1 thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN trên địa xã năm 2024 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Nhằm triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở, nhà ở, chuyển đổi nghề, nước sinh hoạt cho hộ DTTS nghèo; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS và miền núi chưa có đất ở, chưa có nhà ở hoặc có nhà ở bị dột nát, hư hỏng; sinh sống bằng nghề nông, có khó khăn về nước sinh hoạt. Ưu tiên hộ nghèo DTTS thuộc danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, hộ nghèo có chủ hộ là nữ và là lao động duy nhất, trực tiếp nuôi dưỡng người thân không còn khả năng lao động hoặc chưa đến tuổi lao động; tăng cường tạo việc làm, hỗ trợ chuyển đổi nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện của người DTTS và địa bàn sinh sống.

### **2. Yêu cầu**

Tăng cường sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan thường trực, cơ quan chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Cao Lộc tuyên truyền chính sách đến từng hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, hộ nghèo dân tộc Kinh sống ở xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn còn khó khăn có nhu cầu hỗ trợ đất ở, nhà ở, chuyển đổi nghề, nước sinh hoạt đảm bảo đúng quy định, đạt hiệu quả.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Hỗ trợ đất ở**

*\* Đối tượng:*

- Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo sinh sống trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã ĐBK, thôn ĐBK vùng đồng bào DTTS&MN chưa có đất ở.

- Không hỗ trợ đất ở đối với các hộ đã nhận hỗ trợ đất ở từ các chương trình, chính sách trước đây nhưng đến nay đã chuyển nhượng, cho, tặng.

*\* Nội dung hỗ trợ:*

Thực hiện theo quy định tại các Điều 4, 5 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022; khoản 2, 3 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TTUBND ngày 21/8/2023 của Ủy ban Dân tộc.

### **2. Hỗ trợ nhà ở**

*\* Đối tượng:*

- Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo sinh sống trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã ĐBK, thôn ĐBK vùng đồng bào DTTS&MN chưa có nhà ở hoặc nhà ở bị dột nát, hư hỏng.

- Hộ được hỗ trợ đất ở thì được đồng thời xem xét hỗ trợ nhà ở.

*\* Nội dung hỗ trợ:*

- Hỗ trợ đầu tư xây dựng mới 01 căn nhà theo phong tục tập quán của địa phương đáp ứng yêu cầu về chất lượng nhà ở theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2022/TT-BXD). Mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 3 và khoản 2 Điều 4 Quyết định số 04/2023/QĐ-TTg; cơ chế hỗ trợ áp dụng cơ chế đặc thù trong hỗ trợ đầu tư cho các đối tượng chính sách thuộc nội dung của chương trình mục tiêu quốc gia quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP.

- Hỗ trợ vay vốn để xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo nhà ở hiện có đáp ứng yêu cầu về chất lượng nhà ở theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 01/2022/TT-BXD. Nội dung cho vay hỗ trợ nhà ở quy định tại các Điều 14, 15, 16, 17, 18 và 19 Nghị định số 28/2022/NĐ-CP.

- Tùy theo tình hình thực tế của từng địa phương, căn cứ nguyện vọng của các đối tượng thụ hưởng, UBND cấp xã hướng dẫn các hộ gia đình tự tổ chức xây dựng mới nhà ở bằng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, vốn vay tín dụng của Ngân hàng Chính sách Xã hội và nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có); hướng dẫn các hộ gia đình tự tổ chức sửa chữa, cải tạo nhà ở từ nguồn vay vốn tín dụng của Ngân hàng Chính sách Xã hội và nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có). Trường hợp người dân không thể tự xây mới hoặc sửa chữa, cải tạo nhà ở, UBND cấp xã chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức đoàn thể xã hội hỗ trợ các đối tượng thụ hưởng xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo nhà ở đảm bảo yêu cầu về chất lượng nhà ở theo quy định”.

## **2. Hỗ trợ đất sản xuất**

*\* Đối tượng:*

Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo sinh sống trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã ĐBK, thôn ĐBK vùng đồng bào DTTS&MN sinh sống bằng nghề nông, lâm, ngư nghiệp chưa có đất sản xuất, có nhu cầu hỗ trợ đất sản xuất thì được chính quyền địa phương xem xét hỗ trợ trực tiếp bằng đất sản xuất.

Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo sinh sống trên địa bàn vùng DTTS&MN; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã ĐBK, thôn ĐBK vùng đồng bào DTTS&MN sinh sống bằng nghề nông, lâm, ngư nghiệp chưa có hoặc thiếu trên 50% đất sản xuất theo định mức quy định của từng địa phương, có nhu

cầu chuyển đổi nghề hoặc có nhu cầu hỗ trợ đất sản xuất nhưng không bố trí được đất sản xuất thì được xem xét, hỗ trợ chuyển đổi nghề.

Cơ sở xác định hộ gia đình thiếu đất sản xuất theo Quyết định số 22/QĐ-UBND, ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Quy định định mức đất sản xuất và mức độ xác định hộ thiếu đất sản xuất để thực hiện Dự án 1 thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

*\* Nội dung hỗ trợ:*

- Hỗ trợ trực tiếp bằng đất sản xuất (*do huyện, xã không có quỹ đất nên không triển khai thực hiện nội dung này*)

- Hỗ trợ chuyển đổi nghề: Các hộ thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư 02/2023/TT-UBND được xem xét, hỗ trợ mua sắm nông cụ, máy móc, làm dịch vụ sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi sang làm các ngành nghề trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh khác hoặc hỗ trợ học nghề để chuyển đổi nghề và được vay vốn tín dụng theo quy định tại các Điều 20, 21, 22, 23, 24 và 25 Nghị định số 28/2022/NĐ-CP.

Căn cứ danh sách các hộ dân được hỗ trợ chuyển đổi nghề đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, danh sách các hộ dân đăng ký phương thức hỗ trợ (bằng tiền, hiện vật hoặc học nghề), UBND cấp xã tổng hợp nhu cầu và phân loại theo từng phương thức thực hiện gửi cơ quan làm công tác dân tộc cấp huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, báo cáo UBND cấp huyện quyết định mức hỗ trợ cho từng hộ dân (mỗi hộ chỉ được hỗ trợ 01 lần).

Trường hợp các hộ dân nhận hỗ trợ bằng tiền, UBND cấp xã hướng dẫn các hộ dân tự mua sắm nông cụ, máy móc, làm dịch vụ sản xuất nông nghiệp, học nghề, chuyển đổi sang làm các ngành nghề trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất kinh doanh khác theo nhu cầu đã đăng ký và thực hiện thanh quyết toán theo quy định. Trường hợp các hộ đăng ký nhận hỗ trợ bằng hiện vật, UBND cấp huyện căn cứ nhu cầu, chỉ đạo đơn vị chuyên môn hoặc UBND cấp xã tổ chức mua sắm theo quy định của pháp luật và thực hiện cấp phát cho các hộ dân. Trường hợp các hộ đăng ký học nghề, UBND cấp huyện tổng hợp, giao đơn vị chuyên môn phối hợp với các cơ sở đào tạo hỗ trợ đào tạo nghề cho các hộ dân theo quy định”.

### **3. Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán**

*\* Đối tượng:* Hộ dân tộc thiểu số nghèo sinh sống trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã ĐBKK, thôn ĐBKK vùng đồng bào DTTS&MN có khó khăn về nước sinh hoạt.

*\* Nội dung hỗ trợ:* Cách thức hỗ trợ: Tùy thuộc điều kiện thực tế của từng thôn, xã và điều kiện sinh hoạt của hộ gia đình như: đào giếng, mua vật dụng dẫn nước, trữ nước (lu, bồn, téc, vật dụng chứa nước; tự làm bể chứa nước) hoặc tự tạo nguồn nước khác đảm bảo nguyên tắc các hộ được hỗ trợ kinh phí phải có nước

sinh hoạt ổn định và được bố trí ở khu vực thuận tiện cho sinh hoạt gia đình. Mức hỗ trợ tối đa 03 triệu đồng/hộ.

- Tùy theo tình hình thực tế của từng xã, căn cứ nguyện vọng của các đối tượng thụ hưởng, có thể tiến hành hỗ trợ theo nhóm hộ để xây dựng những công trình sử dụng chung, nhóm hộ phải tự nguyện, cam kết bảo dưỡng và duy trì công trình, đảm bảo có nguồn nước ổn định. Số lượng thành viên nhóm hộ trên cơ sở bàn bạc, thống nhất của người dân. Mức hỗ trợ tối đa 03 triệu đồng/hộ.

**4. Các bước thực hiện dự án 1** theo hướng dẫn tại Công văn số 3533/UBND-LĐT BXH-DT, ngày 27/12/2023 của UBND huyện về việc hướng dẫn thực hiện một số dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN, giai đoạn 2021 - 2025; Công văn số 783/BDT-NV, ngày 12/12/2023 của Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn về hướng dẫn thực hiện một số dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025.

### **III. TIẾN ĐỘ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

Các thành viên tổ điều tra, rà soát đối tượng thuộc tiêu chí và thực hiện hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề, nước sinh hoạt xã Hồng Phong giai đoạn 2021 – 2025 phối hợp các thôn tổ chức triển khai thực hiện, tuyên truyền, tổ chức các bước họp thôn rà soát lập danh sách, niêm yết các đối tượng thụ hưởng theo quy định gửi công chức Văn hoá – Xã hội phụ trách chính sách xong trước **20/5/2024** để tổng hợp và thực hiện các bước tiếp theo theo quy định; Lập hồ sơ dự án trình cơ quan chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Chương trình và UBND huyện để phê duyệt thực hiện Dự án theo kế hoạch.

- UBND xã triển khai thực hiện hỗ trợ trong quý **II, III** năm **2024**.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Thực hiện theo Quyết định số 3768/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của UBND huyện Cao Lộc về việc phê duyệt danh mục và nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia (vốn sự nghiệp); Kinh phí chuyển nguồn thực hiện năm 2023.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Công chức Văn hóa – Xã hội phụ trách chính sách**

- Tham mưu cho UBND xã xây dựng và thực hiện Kế hoạch, hướng dẫn, các thành viên ban chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, tổ điều tra rà soát triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Dự án 1 năm 2024 theo kế hoạch.

- Trên cơ sở kết quả triển khai, rà soát các đối tượng thụ hưởng chương trình thực hiện tổng hợp danh sách và các bước tiếp theo theo quy định.

- Thực hiện báo cáo tình hình thực hiện dự án trong năm 2024 theo quy định.

## **2. Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường**

Thực hiện rà soát diện tích đất đang canh tác của các hộ gia đình là hộ nghèo (có nhu cầu hỗ trợ chuyển đổi nghề) để xác định các hộ thuộc diện được xem xét hỗ trợ đất và hỗ trợ chuyển đổi nghề. Thực hiện tuân thủ các bước theo quy định tiêu chí xác định đối tượng và các bước rà soát thực hiện tại Phụ lục theo Công văn số 783/BDT-NV nêu trên.

## **3. Các thành viên tổ rà soát**

- Trên cơ sở nội dung Kế hoạch này và các nội dung theo Hướng dẫn tại Phụ lục (*Kèm theo Công văn số 783/BDT-NV, ngày 12/12/2023 của Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn về hướng dẫn thực hiện một số dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 gửi kèm*) tổ chức triển khai thực hiện tại địa bàn được phân công phụ trách.

- Thực hiện tuyên truyền, tổ chức họp thôn rà soát lập danh sách các đối tượng thụ hưởng Chương trình theo tiến độ và thời gian thực hiện.

- Theo dõi, phối hợp hỗ trợ thực hiện các nội dung hỗ trợ của chương trình.

## **4. Các Trưởng thôn**

- Phối hợp tuyên truyền, tổ chức họp thôn rà soát lập danh sách đối tượng thụ hưởng, phối hợp thực hiện hỗ trợ chương trình.

Trên đây là nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện Dự án 1 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Hồng Phong năm 2024. Đề nghị các thành phần được phân công nhiệm vụ tổ chức triển khai đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng quy định./.

### ***Nơi nhận:***

- Phòng LĐ, TB, XH-DT huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các thành viên BCD, tổ rà soát;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Huấn**